

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST
Ngày 23/8/2023
V/v Kiện ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Út;

2. Bà Phạm Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Dân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 23/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Thúy Ph ;

Địa chỉ: Thôn Chiềng 1, xã L, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh Lương Văn D

Địa chỉ: Thôn Chiềng 1, xã L, huyện B, tỉnh L Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai nguyên đơn chị Nông Thị Thúy Ph trình bày: Chị và anh Lương Văn D kết hôn ngày 11/6/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Lương Văn D có quan hệ nam nữ với người khác, từ đó vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay đánh, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà từ năm 2022 đến nay không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn D nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lương Thanh Nhân; sinh ngày 17/9/2013; cháu Lương Nông Lâm; sinh ngày 01/3/2016 hiện đang sinh sống cùng cùng chị Phượng. Khi ly hôn chị Nông Thị Thúy Ph xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Nông Lâm và cháu Lương Thanh Nhân. Không yêu cầu anh Duẩn phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Nghề nghiệp hiện nay của chị Nông Thị Thúy Ph làm nông nghiệp, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt anh Lương Văn D trình bày: Anh và chị Nông Thị Thúy Ph kết hôn 11/6/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh đã có quan hệ nam nữ với người phụ nữ khác, từ đó vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, vợ anh thường hay ghen tuông vô cớ nên anh có đánh vợ anh. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Nông Thị Thúy Ph đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không nhất trí ly hôn với chị Nông Thị Thúy Ph .

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lương Thanh Nhân; sinh ngày 17/9/2013; cháu Lương Nông Lâm; sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn anh đề nghị giao cả hai người con cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Nông Thị Thúy Ph phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Nghề nghiệp hiện nay của anh làm tự do, thu nhập 2.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản ghi ý kiến của cháu Lương Thanh Nhân và Lương Nông Lâm sau khi bố mẹ ly hôn các cháu có nguyện vọng được ở cùng chị Nông Thị Thúy Ph . Không đề nghị anh Lương Văn D cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nông Thị Thúy Ph , khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết Ly hôn, nuôi con chung với anh Lương Văn D . Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Nên căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lương Văn D và chị Nông Thị Thúy Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Cần áp dụng khoản 1 điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Thúy Ph và anh Lương Văn D kết hôn ngày 11/6/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa hôm nay chị Nông Thị Thúy Ph có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lương Văn D . Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Nông Thị Thúy Ph và anh Lương Văn D đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nông Thị Thúy Ph , giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn D là phù hợp theo quy định khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lương Thanh Nhân; sinh ngày 17/9/2013 và cháu Lương Nông Lâm; sinh ngày 01/3/2016, hiện đang sinh sống cùng chị Phượng. Khi ly hôn chị Nông Thị Thúy Ph và anh Lương Văn D cùng xin trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả hai người con đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Cháu Lương Thanh Nhân; sinh ngày 17/9/2013; cháu Lương Nông Lâm; sinh ngày 01/3/2016 đang ở cùng với mẹ, chị Nông Thị Thúy Ph làm nông nghiệp có mức thu nhập 5.000.000 triệu/ đồng. Cả hai cháu Lương Thanh Nhân và Lương Nông Lâm có nguyện vọng xin ở với mẹ. Anh Lương Văn D làm tự do có thu nhập 2.000.000 đồng/ tháng. Do vậy, việc giao cả hai người cho chị Nông Thị Thúy Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với thực tế, thuận tiện cho việc chăm nom, đưa đón hai cháu trong vấn đề học tập và sinh hoạt của các cháu, Anh Lương Văn D tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Nông Thị Thúy Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 ; điều 57; điều 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nông Thị Thúy Ph được ly hôn anh Lương Văn D . Quan hệ hôn nhân của chị Nông Thị Thúy Ph và anh Lương Văn D chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2.Về con chung: Giao cháu Lương Thanh Nhân; sinh ngày 17/9/2013 và cháu Lương Nông Lâm; sinh ngày 01/3/2016 cho chị Nông Thị Thúy Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lương Văn D không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con. Anh Lương Văn D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh Lương Văn D thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Nông Thị Thúy Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001712 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Chị Nông Thị Thúy Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự;
- THADS huyện;
- UBND Xã Lương Sơn
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨMTHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân